

Số 117 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030”

Thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030”; Kế hoạch số 265-KH/HNDTW ngày 19/01/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Đề án); xét đề nghị của Hội Nông dân tỉnh tại Văn bản số 38-CV/HNDT ngày 09/02/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1407/SNNMT-PTNTQLCL ngày 06/3/2026; sau khi các thành viên UBND tỉnh đồng ý qua phiếu biểu quyết (thực hiện trên hệ thống điện tử TD), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030”, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Phát huy vai trò tổ chức Hội Nông dân các cấp trong tỉnh tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, nông dân và xã hội đối với các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng và các nội dung của Đề án.

2. Yêu cầu: Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ, bao quát các nội dung của Đề án; xác định cụ thể trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan của tỉnh, UBND các xã, phường

trong tổ chức triển khai thực hiện; các nội dung thực hiện phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả; tận dụng tối đa các nguồn lực hỗ trợ Hội Nông dân trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm của Hội Nông dân; phát huy vai trò, khơi dậy tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng của hội viên, nông dân trong sản xuất, kinh doanh; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển các chuỗi giá trị nông sản, cung ứng thực phẩm an toàn; nhân rộng các mô hình sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng tiên tiến, chất lượng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo đảm an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Trên 95% hộ hội viên nông dân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

- Tư vấn, hỗ trợ ít nhất 64 chi Hội Nông dân nghề nghiệp, 529 tổ Hội Nông dân nghề nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ ít nhất 44 hợp tác xã, 132 tổ hợp tác trong nông nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn, trong đó có ít nhất 09 hợp tác xã kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- 100% sản phẩm OCOP nông sản thực phẩm do Hội Nông dân vận động, tư vấn, hỗ trợ được truy xuất nguồn gốc.

- 100% cán bộ Hội Nông dân làm công tác tư vấn, hỗ trợ được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện Kế hoạch: Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

2. Đối tượng của Đề án:

- Hội viên, nông dân, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, chủ thể OCOP, hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp và các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm; tổ chức tập huấn, hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, nâng cao nhận thức, kiến thức; xây dựng văn hóa sản xuất, tiêu dùng thực phẩm an toàn trong nông dân.

- Vận động hội viên, nông dân tham gia, ký cam kết, chứng nhận cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn; đưa an toàn thực phẩm vào sinh hoạt chi, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân; gắn tuyên truyền với xây dựng mô hình điểm.

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền trực quan, ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội, tổ chức các hội thi trực tuyến tuyên truyền, tìm hiểu kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm; tham quan mô hình, trải nghiệm sản xuất; hưởng ứng tháng hành động, các đợt cao điểm về an toàn thực phẩm hằng năm.

- Phát huy hệ thống truyền thông giới thiệu các mô hình, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm, tầm quan trọng đối với sức khỏe; tuyên truyền chế tài xử phạt, lên án các hành vi vi phạm; đăng tải danh sách các cơ sở vi phạm an toàn thực phẩm bị xử lý; tạo dư luận xã hội, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp” gắn với các mô hình an toàn thực phẩm, phong trào “Nông dân Hà Tĩnh nói không với thực phẩm bẩn”.

- Tôn vinh, biểu dương hội viên, nông dân, hợp tác xã tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn để tạo sức lan tỏa; chia sẻ thông tin, dữ liệu về an toàn thực phẩm.

2. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp thực hành về an toàn thực phẩm

- Tập huấn, hướng dẫn cho hội viên, nông dân các phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách hóa chất bảo vệ thực vật, an toàn thức ăn chăn nuôi, phân bón, hóa chất xử lý nước nuôi; sử dụng chế phẩm hữu cơ, sinh học.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân xây dựng, nhân rộng các mô hình xanh, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, VietGAP trong trồng trọt; mô hình 3F, VietGAP trong chăn nuôi; chăn nuôi hữu cơ, sinh thái, IMTA, Aquaponics, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản; tham gia chuỗi giá trị.

- Tư vấn, hỗ trợ chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị; áp dụng các quy trình GMP, GHP, biện pháp SPS trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

- Tư vấn, hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã phát triển các vùng sản xuất tập trung theo tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, GlobalGAP, HACCP...), áp dụng quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa nông sản, phát triển sản phẩm OCOP, đăng ký mã số vùng trồng, vùng nuôi, xây dựng mã QR code truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Hỗ trợ hội viên, nông dân, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh gắn với an toàn thực phẩm

- Tập huấn, hướng dẫn cho hội viên, nông dân, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã các kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị thông minh, công nghệ mạng an toàn, thay đổi tư duy và phương thức sản xuất, kinh doanh.

- Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã sử dụng sổ nhật ký điện tử, QR code truy xuất nguồn gốc, ứng dụng IoT, AI, BigData, Blockchain..., phát triển các mô hình thông minh trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tăng cường chuyển giao khoa học công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, bảo quản, chế biến; tiêu thụ nông sản trên các nền tảng số, sàn thương mại điện tử; xây dựng mới, nhân rộng, kết nối mô hình cửa hàng “Nông sản an toàn”.

4. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Đẩy mạnh phong trào nông dân phát hiện, tố giác, lên án hành vi vi phạm an toàn thực phẩm, bảo vệ người phát hiện, tố giác; vận động, khuyến khích nông dân giám sát nội bộ trong sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm.

- Xây dựng, nhân rộng mô hình nông dân giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm, tập trung giám sát đối với các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ; việc sử dụng, kinh doanh vật tư đầu vào trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản có quy mô lớn

dựa trên đánh giá rủi ro, phân loại nguy cơ; kiểm soát ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm đối với các tổ, nhóm hộ nông dân vay vốn từ nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân, vốn ủy thác từ các Ngân hàng.

- Ngăn chặn, kiến nghị xử lý kịp thời việc sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hóa chất không rõ nguồn gốc trong tất cả các khâu, từ nguyên liệu đến sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

- Tham gia phản biện xã hội trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Đề án.

5. Nâng cao chất lượng tham gia hỗ trợ thực hành về an toàn thực phẩm của Hội Nông dân các cấp

- Bồi dưỡng, học tập trong và ngoài nước cho lãnh đạo và cán bộ Hội Nông dân các cấp về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Đưa an toàn thực phẩm trở thành nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội Nông dân, ưu tiên vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cho sản xuất, kinh doanh an toàn thực phẩm. Đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp thông qua các chỉ số đánh giá.

- Kết nối, phối hợp với các doanh nghiệp, bảo lãnh cung ứng vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp có chất lượng tốt cho nông dân.

- Phối hợp tổ chức cho nông dân tham gia giới thiệu, quảng bá nông sản, thực phẩm an toàn tại các hội chợ, tuần hàng, lễ hội nông sản, điểm du lịch.

- Tổ chức cho hội viên, nông dân tham quan, học tập kinh nghiệm từ các mô hình điểm, mô hình sản xuất tiên tiến giữa các địa phương, vùng, miền.

6. Tăng cường vai trò của Hội Nông dân các cấp trong hợp tác quốc tế về an toàn thực phẩm

- Vận động, thu hút các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ nông dân chuyển giao khoa học, công nghệ; sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm an toàn.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về an toàn thực phẩm với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài. Mở rộng quan hệ với các đối tác, tổ chức quốc tế để hợp tác trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

7. Phát huy vai trò của các tổ chức trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp thống nhất hành động tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm

- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tăng cường phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, tập huấn cho hội viên, đoàn viên về an toàn thực phẩm, lồng ghép thực hiện nội dung Đề án phù hợp với nhiệm vụ, đề án của từng tổ chức.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ các tổ hợp tác, hợp tác xã kiện toàn tổ chức, hoạt động, tiếp cận vốn từ

Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã xây dựng chuỗi cung ứng nông sản, thực phẩm an toàn.

- Các hội, Ban, đơn vị trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tăng cường phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên, gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, tham gia giám sát, phản biện xã hội về an toàn thực phẩm.

- Biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến, xuất sắc trong tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan; vốn tín dụng, vốn của tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác; bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn và hằng năm; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ngành chức năng thực hiện Đề án; định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tại các địa phương.

- Chỉ đạo Hội Nông dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan đề xuất bố trí kinh phí, nguồn lực từ ngân sách địa phương, lồng ghép các dự án, xây dựng chương trình phối hợp để triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất trong quá trình thực hiện Đề án.

- Chủ trì xây dựng các dự án thông tin, tuyên truyền, mô hình sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng bảo đảm an toàn thực phẩm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành. Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án; đề xuất bổ sung, điều chỉnh nội dung của Đề án bảo đảm phù hợp với thực tế tình hình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Định kỳ, hằng năm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổng hợp gửi Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan để tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Đề án; tôn vinh nông dân, hợp tác xã, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh an toàn thực phẩm gắn với các sự kiện do Hội Nông dân các cấp tổ chức; kiến nghị các biện pháp bảo vệ người phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm khi cần thiết.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Đề án, lồng ghép các hoạt động của Đề án theo lĩnh vực, nhiệm vụ của Sở và trong hợp phần chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm của Sở được giao chủ trì.

- Bố trí kinh phí cho Hội Nông dân tỉnh thực hiện thông tin, tuyên truyền, xây dựng mô hình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn thực phẩm từ nguồn kinh phí của Sở được cấp hằng năm.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn; xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin vùng trồng, vùng nuôi phục vụ truy xuất nguồn gốc; kiểm tra, giám sát đầu vào trong sản xuất.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện Đề án phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của Sở.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các đơn vị có liên quan, căn cứ các quy định hiện hành và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Y tế:

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Đề án, lồng ghép các hoạt động của Đề án theo lĩnh vực, nhiệm vụ của Sở và trong Chương trình Sức khỏe Việt Nam, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn thực phẩm; bố trí kinh phí cho Hội Nông dân tỉnh thực hiện thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm từ nguồn kinh phí của Sở được cấp hằng năm; phối hợp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện, xác nhận kiến thức, đánh giá, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện Đề án phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của Sở.

5. Sở Công Thương: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại; phối hợp hướng dẫn xây dựng thương hiệu, kết nối thị trường, quảng bá, tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước và ngoài nước

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động của Đề án để tổng hợp trong chương trình chuyển đổi số quốc gia; hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực truyền thông về an toàn thực phẩm cho cán bộ Hội Nông dân.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện lồng ghép, triển khai các hoạt động của Đề án trong Chiến lược các hoạt động phát triển du lịch; hướng dẫn, hỗ trợ các cấp Hội Nông dân về việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong hoạt động du lịch. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tấn, xuất bản và thông tin điện tử phối hợp với Hội Nông dân thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của Sở.

8. Sở Nội vụ: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Đề án trong thực hiện các đề án, chính sách về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo có liên quan và trong hợp phần chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm của Sở được giao chủ trì.

9. Công an tỉnh: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm; ngăn chặn, xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm.

10. Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh: Phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn trên đa nền tảng; xây dựng các hoạt động truyền thông; chỉ đạo các phòng, ban phối hợp với Hội Nông dân tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, tình hình đặc điểm của địa phương để cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Chủ động bố trí nguồn lực cần thiết từ ngân sách địa phương, sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân, các ngành cùng cấp trên địa bàn triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội, hiệp hội liên quan phối hợp với Hội Nông dân các cấp

tuyên truyền, vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Đề án; lồng ghép các nội dung của Đề án vào trong thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua do Mặt trận chủ trì và phối hợp thực hiện. Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hằng năm gửi Sở Tài chính và các ban, ngành liên quan theo quy định.

Quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Hội Nông dân tỉnh để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết. Giao Hội Nông dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền theo quy định; chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền những vấn đề phát sinh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TW Hội Nông dân Việt Nam;
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu VT, TH, VX, NL₅.

[Signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]

Hồ Huy Thành